

Số: 35/2018/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BCA ngày 21/6/2011 của Bộ Công an quy định lực lượng công an kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12/11/2012 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tuần tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; ...

Căn cứ Thông tư số 31/2012/TT-BGTVT ngày 01/8/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3328/TTr-SGTVT ngày 31/5/2018, Văn bản số 5157/SGTVT-QLGT ngày 13/8/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/9/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Giám đốc Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai; các nhà thầu thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải (báo cáo);
- Ban ATGT Quốc gia (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Vĩnh

Đồng Nai, ngày 27 tháng 8 năm 2018

QUY CHẾ

Phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 357/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và cơ chế phối hợp hoạt động giữa Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan quản lý đường bộ, Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai, nhà thầu thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên (viết tắt là Nhà thầu), Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, lực lượng công an và các sở, ban ngành, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung trong hoạt động phối hợp

1. Hoạt động phối hợp giữa các bên phải tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của mỗi bên theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động phối hợp phải đảm bảo đúng nguyên tắc và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của mỗi bên. Trong phối hợp, các bên phụ trách phải có nội dung kế hoạch cụ thể được cấp có thẩm quyền của các bên phê duyệt.

3. Việc phối hợp phải đồng bộ, kịp thời, kết nối giữa các cơ quan, đơn vị phối hợp để thực hiện đúng các quy định hiện hành, đảm bảo ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn.

4. Các vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp sẽ được bàn bạc thống nhất giải quyết theo yêu cầu nghiệp vụ của mỗi bên.

5. Các thông tin báo chí, phản ánh của người dân cần phối hợp xem xét, xác minh để xử lý kịp thời, đúng quy định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Đường bộ gồm: Đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.
2. Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: Công trình đường bộ, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và các công trình phụ trợ khác trên đường bộ phục vụ giao thông và hành lang an toàn đường bộ.
3. Phạm vi đất dành cho đường bộ bao gồm: Đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ.
4. Đất của đường bộ: Là phần đất trên đó công trình đường bộ được xây dựng và phần đất dọc hai bên đường bộ để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ.
5. Hành lang an toàn đường bộ: Là phần đất dọc hai bên đất của đường bộ nhằm bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ công trình đường bộ. Căn cứ cấp kỹ thuật của đường theo quy hoạch, phạm vi hành lang an toàn của đường có bề rộng tính từ đất của đường bộ trở ra hai bên theo cấp đường.
6. Nhà thầu thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ: Là các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ, trúng thầu hoặc ký hợp đồng thực hiện một hoặc một số công việc quản lý, bảo dưỡng và khai thác công trình đường bộ.

Điều 4. Mục đích của hoạt động phối hợp

1. Phối hợp hoạt động giữa các bên nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, nâng cao trách nhiệm quản lý của các cơ quan nhà nước và ý thức chấp hành quy định pháp luật của Nhân dân. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trong công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhằm đảm bảo giao thông an toàn, thuận lợi theo quy định của pháp luật.
2. Là cơ sở để thực hiện hiệu quả Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020; Kế hoạch số 4478/KH-UBND ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015 - 2020.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra, tổ kiểm tra, thanh tra liên ngành xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính, các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Thống kê, báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

Điều 6. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

1. Tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể Nhân dân các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, gồm các nội dung sau:

a) Các hành vi bị cấm quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

b) Các quy định về giới hạn hành lang an toàn đường bộ theo Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Các mức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại các Điều 12, Điều 13 và Điều 15 Nghị định số 46/2016/CP-NĐ ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

2. Vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tự giác tháo dỡ các công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông.

Điều 7. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Các hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cần phối hợp xử lý.

1. Nhóm hành vi vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ

a) Sử dụng trái phép đất của đường bộ để: Hợp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày, bán hàng hóa, sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị, rửa xe, đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo, xây, đặt bụi bệ, làm mái che hoặc thực hiện các hoạt động khác gây cản trở giao thông.

b) Trồng cây làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông.

c) Đổ rác thải, phế liệu, vật liệu xây dựng, xả nước ra đường.

d) Sử dụng đường bộ trái phép để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội.

đ) Các hành vi gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ như: dựng cổng chào, tường rào các loại hoặc các vật che chắn khác trái quy định; treo băng rôn, biểu ngữ trái phép, đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo.

e) Tự ý gắn vào công trình báo hiệu đường bộ các nội dung không liên quan tới ý nghĩa, mục đích của công trình đường bộ.

g) Dựng rạp, lều quán, công trình tạm thời khác trái phép trên phần đất của đường bộ.

h) Tự ý đào, đắp, san, lấp mặt bằng trong phạm vi đất của đường bộ.

i) Xây dựng nhà ở, tường rào, công trình kiên cố khác trái phép trên đất của đường bộ.

k) Mở đường nhánh đầu nối trái phép vào đường chính.

l) Các hành vi gây hư hỏng, mất tác dụng của công trình đường bộ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn toàn giao thông như: Cầu, cống, rãnh thoát nước, nền mặt đường, hệ thống báo hiệu đường bộ.

m) Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhóm các hành vi vi phạm trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ.

a) Trồng cây làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông.

b) Xây dựng công trình kiên cố và công trình tạm thời khác trái phép trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ.

c) Tự ý đào, đắp, san, lấp mặt bằng trong hành lang an toàn đường bộ.

d) Sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ làm nơi tập kết hoặc trung chuyển hàng hóa, vật tư, vật liệu xây dựng, rác thải, máy móc, thiết bị, các loại vật dụng khác.

đ) Dựng biển quảng cáo trên đất hành lang an toàn đường bộ khi chưa được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

e) Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy trình phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

a) Trường hợp 01: Nhân viên tuần đường của Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai hoặc Nhà thầu phát hiện vi phạm: Phải có biện pháp ngăn chặn, yêu cầu đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, thông báo bằng văn bản, điện thoại đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đề nghị phối hợp để lập biên bản xử lý vi phạm hành chính.

b) Trường hợp 02: Thanh tra Sở Giao thông vận tải phát hiện vi phạm: Yêu cầu đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, tiến hành lập biên bản xử lý vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đơn đốc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

c) Trường hợp 03: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phát hiện vi phạm: Yêu cầu đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, tiến hành lập biên bản xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Thông báo bằng văn bản, điện thoại đến Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai để phối hợp xử lý vi phạm kịp thời theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp thành lập tổ cưỡng chế và tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1. Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện khi đối tượng không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Thành lập Tổ cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cấp huyện gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm tổ trưởng, Trưởng Công an cấp huyện và Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải làm tổ phó, các ủy viên là trưởng các phòng, ban, bộ phận tham mưu, giúp việc của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Giám đốc Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai.

4. Sau khi áp dụng hình thức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, cơ quan quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm bàn giao trực tiếp hiện trạng mặt bằng đã giải tỏa cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo địa giới hành chính và Nhà thầu quản lý theo phạm vi được giao; việc bàn giao được thực hiện tại hiện trường và được lập thành biên bản.

Chương III

TRÁCH NHIỆM TRONG PHỐI HỢP XỬ LÝ VI PHẠM VỀ QUẢN LÝ, VÀ BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân theo các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Chỉ đạo công tác quản lý đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh, quốc lộ ủy thác; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý và

bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. Chỉ đạo thực hiện xử lý vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ đối với đường tỉnh và quốc lộ ủy thác.

3. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ ủy thác.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc lập hồ sơ quản lý hành lang an toàn đường bộ đối với các tuyến đường tỉnh, quốc lộ ủy thác theo đúng quy định, thời gian.

5. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đơn vị quản lý đường bộ theo các quy định.

6. Cấp, thu hồi giấy phép thi công, đình chỉ hoạt động gây mất an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ ủy thác.

7. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành kế hoạch giải tỏa các hành vi vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ đã đền bù, thu hồi.

8. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa các hành vi vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ chưa được đền bù, thu hồi.

9. Chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ (Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai).

a) Phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời các hành vi xâm phạm và sử dụng trái phép công trình giao thông và phạm vi đất của đường bộ. Đồng thời phải có trách nhiệm chính trong công tác quản lý và bảo vệ phạm vi đất của đường bộ. Khi phát hiện vi phạm phải thực hiện đúng quy trình xử lý vi phạm quy định tại Khoản 3, Điều 7 Quy chế này.

b) Phối hợp với Thanh tra giao thông và Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ vi phạm đề kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định cưỡng chế và tổ chức thực hiện cưỡng chế giải tỏa vi phạm hành lang an toàn đường bộ đối với hành vi xây dựng công trình trong phạm vi đất của đường bộ.

c) Bàn giao mặt bằng thi công cho các tổ chức cá nhân được cấp phép thi công trên đường bộ đang khai thác. Trực tiếp giám sát việc thực hiện phạm vi thi công, các quy định đảm bảo an toàn giao thông theo quy định hiện hành và trong giấy phép thi công. Phát hiện, ngăn chặn, lập biên bản và báo cáo kịp thời Sở Giao thông vận tải việc các tổ chức cá nhân vi phạm các quy định trong khi thi công hoặc quá trình thi công gây ảnh hưởng đến kết cấu và an toàn của công trình đường bộ.

d) Lập hồ sơ quản lý phạm vi đất của đường bộ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

đ) Là đơn vị đầu mối tiếp nhận các thông tin về các hành vi vi phạm, tình hình xử lý vi phạm phạm vi đất của đường bộ trên các tuyến đường tỉnh.

e) Định kỳ hàng tháng tổng hợp báo cáo Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý phạm vi đất của đường bộ trước ngày 15 của tháng tiếp theo.

g) Xây dựng phương án cắm mốc lộ giới trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, bảo vệ phạm vi hành lang an toàn đường bộ đã được cắm mốc lộ giới.

h) Định kỳ cập nhật số liệu của các công trình thiết yếu xây dựng mới, công trình sửa chữa, cải tạo nâng cấp vào hệ thống dữ liệu quản lý công trình thiết yếu nằm trong phạm vi bảo vệ kết cấu và an toàn của công trình đường bộ được giao quản lý.

10. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở giao thông vận tải

a) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tự giác tháo dỡ công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông.

b) Theo dõi, đôn đốc việc chấp hành các yêu cầu tại biên bản vi phạm hành chính và quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nếu tổ chức, cá nhân vi phạm chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tự giác khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi thì Thanh tra Sở Giao thông vận tải hoàn thiện hồ sơ vi phạm bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo địa giới hành chính và Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai; việc bàn giao được thực hiện tại hiện trường và được lập thành biên bản.

c) Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt hành chính và không tự giác tháo dỡ vi phạm, hoặc đã chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng không tự giác tháo dỡ. Thanh tra Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai và Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ vi phạm hành lang an toàn đường bộ kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế, giải tỏa theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp đã tổ chức cưỡng chế, giải tỏa, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì lập biên bản bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, quản lý.

d) Phối hợp với Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý theo thẩm quyền các hành vi

xâm phạm công trình đường bộ, các hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép đất của đường bộ theo Khoản 3, Điều 7 Quy chế này.

đ) Thực hiện gắn trách nhiệm của Thanh tra viên trong việc xử lý vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông cho từng tuyến đường

e) Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch số 4478/KH- UBND ngày 15/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015 - 2020.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Nhân dân các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tham gia phối hợp cưỡng chế, giải tỏa và kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ trong việc tổ chức thực hiện quyết định, kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa của cấp có thẩm quyền.

3. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông trong quá trình điều tra giải quyết tai nạn giao thông có hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải và Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai có biện pháp yêu cầu tổ chức, cá nhân khôi phục, bồi thường thiệt hại công trình đường bộ do tai nạn gây ra.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng trong ngành thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Thông tư số 39/2011/TT-BCA ngày 21/6/2011 của Bộ Công an quy định lực lượng Công an kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định các quy hoạch, các chủ trương đầu tư xây dựng công trình và cấp giấy chứng nhận đầu tư phải tuân thủ đúng các quy định về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Chịu trách nhiệm giám sát thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống công trình thủy lợi có liên quan đến công trình đường bộ; Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ để canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp bảo đảm an toàn công trình đường bộ; hướng dẫn việc khảo sát, đo đạc, sử dụng đất hành lang giao thông theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, triển khai công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu nội dung quy hoạch giao thông trong các hồ sơ quy hoạch xây dựng trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Đảm bảo sự thống nhất với các quy hoạch ngành Quốc gia, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật - chuyên ngành, các chương trình kế hoạch khác thuộc phạm vi ngành Giao thông vận tải chủ trì tham mưu.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo và hướng dẫn Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện trong việc thẩm định, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và các loại đất khác đúng mục đích sử dụng đồng thời đảm bảo giới hạn quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ theo Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính Phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

5. Sở Công Thương

a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc quy hoạch và xây dựng hệ thống cửa hàng xăng dầu, công trình điện, thủy điện và các cơ sở dịch vụ khác dọc theo các tuyến đường bộ phải tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải xác định vị trí điểm đầu nối từ cửa hàng xăng dầu vào đường bộ bảo đảm khoảng cách theo quy định về đầu nối đường nhánh vào đường bộ.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải xem xét hướng tuyến các công trình lưới điện cao áp đầu tư mới, đảm bảo vị trí móng trụ nằm đúng khoảng cách an toàn theo quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền hình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Kế hoạch số 4478/KH-UBND ngày 15/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015 - 2020; phê phán các hành vi sử dụng trái phép vỉa hè, lòng đường, phá hoại công trình giao thông, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ gây mất an toàn giao thông và hư hỏng công trình đường bộ.

b) Chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông phải bảo đảm kỹ thuật và an toàn công trình đường bộ.

7. Sở Tài chính: Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và giải tỏa hành lang an toàn đường bộ của địa phương đảm bảo sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân theo các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này trên địa bàn quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tiếp nhận thông tin, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm đối với phần đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ chưa được đền bù, thu hồi. Trường hợp đối tượng cố tình vi phạm, không tự giác tháo dỡ, chỉ đạo các phòng chuyên môn, công an cấp huyện phối hợp với lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải lập biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thành lập tổ cưỡng chế, kế hoạch cưỡng chế để tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

3. Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng và ban hành kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn đối với phần đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ chưa được đền bù, thu hồi.

4. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong việc thực hiện các biện pháp cưỡng chế, giải tỏa các hành vi vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ đã đền bù, thu hồi.

5. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn cấp huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải, các Nhà thầu và lực lượng liên quan tuyên truyền, phổ biến và giáo dục Nhân dân các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này trên địa bàn quản lý.

2. Phối hợp với Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai, Thanh tra Sở Giao thông vận tải thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và lập biên bản, ra quyết định xử phạt các trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ theo thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc thẩm quyền của lực lượng Thanh tra giao thông được quy định tại Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện các vụ việc vi phạm có tính chất phức tạp, vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã. Khi phát hiện vi phạm phải thực hiện đúng quy trình xử lý vi phạm quy định tại Khoản 3, Điều 7 Quy chế này.

3. Huy động, bố trí lực lượng tham gia cưỡng chế, giải tỏa vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý theo quyết định, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

4. Phối hợp với nhà thầu và các lực lượng liên quan trong việc bảo vệ, giữ gìn các cột mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng của công trình đường bộ.

5. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật trên địa bàn quản lý; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn cấp xã quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ

1. Thực hiện nghiêm túc công tác tuần đường theo đúng quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tuần tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Đảm bảo các hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được phát hiện ngay từ ban đầu. Khi phát hiện hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của nhân viên tuần đường phải chỉ đạo tiến hành ngay các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm, đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải thực hiện các bước xử lý theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Thanh tra Sở Giao thông vận tải trong việc xử lý vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ đã được đền bù, thu hồi trên tuyến đường quản lý.

3. Chấp hành chỉ đạo và thường xuyên báo cáo kịp thời về Sở Giao thông vận tải đối với các vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thông qua công tác tuần đường (báo cáo hàng ngày về Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai, tổng hợp báo cáo tháng trước ngày 15 hàng tháng về Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp huyện).

4. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và lực lượng chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ phát hiện, ngăn chặn, lập biên bản, xử phạt hành chính, cưỡng chế, giải tỏa vi phạm; bố trí phương tiện, lực lượng tham gia quá trình cưỡng chế khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các lực lượng liên quan trong việc bảo vệ, giữ gìn các cột mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng của công trình đường bộ.

6. Thực hiện đầy đủ, đúng các quy định trong hợp đồng đã ký kết và các quy định khác có liên quan về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Phương tiện và kinh phí thực hiện

1. Cơ quan, đơn vị nào sử dụng phương tiện được trang bị của cơ quan, đơn vị đó trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

2. Phương tiện, nhân lực và kinh phí phục vụ công tác cưỡng chế giải tỏa vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải quản lý được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa

phương; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bố trí nhân lực để phối hợp thực hiện trên cơ sở kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa.

3. Phương tiện, nhân lực và kinh phí phục vụ công tác cưỡng chế giải tỏa vi phạm trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ và đất của đường bộ chưa đền bù, thu hồi chủ yếu do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện; Sở Giao thông vận tải bố trí nhân lực để phối hợp thực hiện trên cơ sở kế hoạch cưỡng chế, giải tỏa.

4. Trong quá trình thực hiện phối hợp, cơ quan, đơn vị nào cử người tham gia thì cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm thanh toán chế độ công tác phí hoặc phụ cấp cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định.

Điều 16. Công tác sơ kết, tổng kết và kiểm tra

1. Công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Quy chế

Thực hiện sơ kết 01 năm/lần, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các bên liên quan tổ chức sơ kết và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan kết quả thực hiện.

2. Công tác kiểm tra

Trong quá trình triển khai, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các Kế hoạch phối hợp giải tỏa của các lực lượng tham gia phối hợp.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, kiên quyết phối hợp xử lý dứt điểm các vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ mới được phát hiện, các công trình đã được bồi thường, công trình tái lấn chiếm mà không tự tháo dỡ và công trình xây dựng trái phép trong hành lang an toàn đường bộ đã bị cơ quan chức năng lập biên bản yêu cầu tháo dỡ.

2. Trường hợp công trình nhà ở hoặc công trình xây dựng khác vi phạm cả phần đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ thì Ủy ban nhân dân cấp huyện là đơn vị chủ trì, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và Nhà thầu là đơn vị phối hợp thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm theo trách nhiệm của các bên đã quy định tại Quy chế này.

3. Đối với các công trình nhà ở đã tồn tại có sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ mà Sở Giao thông vận tải xét thấy chưa ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ được tạm thời tồn tại nhưng phải giữ nguyên hiện trạng không được coi nới, mở rộng; người sử dụng đất phải ký cam kết với Ủy ban nhân dân cấp xã và nhà thầu về việc không coi nới, mở rộng, xây dựng mới.

4. Trường hợp sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ (thời gian sử dụng trước khi hành lang an toàn đường bộ được công bố theo quy định tại Khoản 6, Điều 29 Thông tư 50/2015/TT-BGTVT) có ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ, Sở Giao thông vận tải xác định mức độ ảnh hưởng,

đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đất và giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với đất và tài sản gắn liền với đất.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai trong cơ quan, đơn vị mình, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện cũng như giải quyết tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Quy chế này.

6. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phối hợp có ý kiến bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

